



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

ĐỖ THỊ HUỲNH TRANG

**HOÀN THIỆN TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN
CHU TRÌNH CUNG ỨNG TẠI CÔNG TY TNHH
SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRUNG Á**

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ KẾ TOÁN

Mã số: 834 03 01

Đà Nẵng – 2022

Công trình được hoàn thành tại
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ, ĐHQĐN

Người hướng dẫn khoa học: TS. Phan Thị Đỗ Quyên

Phản biện 1: TS. Huỳnh Thị Hồng Hạnh

Phản biện 2: TS. Nguyễn Hữu Phú

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ kế toán học tại Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng vào ngày 12 tháng 3 năm 2022.

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin-Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, ĐHQĐN

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thông tin là một trong những nguồn lực quan trọng đối với sự tồn tại của một tổ chức kinh doanh. Với chức năng thu thập, xử lý và cung cấp thông tin một cách thuận lợi nhất, hệ thống thông tin không chỉ giúp cho các nhà quản trị của doanh nghiệp có bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, kinh doanh, tài chính để từ đó có thể ra những quyết định kinh doanh phù hợp, đúng đắn và có hiệu quả, cải thiện khả năng cạnh tranh cho doanh nghiệp mà nó còn giúp cho việc thực hiện nghiệp vụ và các hoạt động kinh doanh diễn ra trơn tru và tiết kiệm thời gian.

Trong doanh nghiệp thương mại và sản xuất, việc xây dựng tốt hệ thống thông tin trong chu trình cung ứng đóng vai trò quan trọng, không chỉ làm cho quá trình cung ứng được thực hiện một cách có hiệu quả mà còn góp phần đảm bảo các mục tiêu kiểm soát và quản lý nội bộ doanh nghiệp.

Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á là đơn vị chuyên sản xuất các thiết bị điện, xây lắp các công trình điện, công nghiệp, dân dụng nên hoạt động sản xuất có thể xem là hoạt động chính của công ty. Trong quá trình sản xuất, nguyên vật liệu là yếu tố cơ bản và là cơ sở vật chất để tạo ra sản phẩm nên đóng vai trò quan trọng. Việc cung ứng nguyên vật liệu đầy đủ, kịp thời và đảm bảo chất lượng ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất cũng như các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp. Quản lý tốt nguyên vật liệu sẽ

hạn chế được những mất mát, hư hỏng, hạn chế được những rủi ro xảy ra trong quá trình sản xuất và đòi hỏi phải được tổ chức chặt chẽ từ khâu thu mua, bảo quản, dự trữ và sử dụng.

Trong những năm qua, việc ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả của hệ thống thông tin kế toán cũng được đơn vị chú trọng. Tuy nhiên, tổ chức thông tin kế toán trong hoạt động cung ứng còn nhiều bất cập, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kế toán chưa được đồng bộ, chưa có tính kết nối logic, thống nhất hoàn chỉnh, bổ trợ cho nhau mà chỉ mang tính riêng lẻ, phục vụ cho nhu cầu của từng bộ phận. Phần mềm kế toán chưa hỗ trợ, kết nối thông tin tại bộ phận kho, việc nhập và theo dõi các số liệu chỉ thực hiện trên excel. Do đó việc theo dõi, đối chiếu nguyên vật liệu mua về và hàng tồn kho giữa bộ phận kho và kế toán gặp nhiều hạn chế. Vì vậy bộ phận cung ứng rất khó khăn trong việc xác định chính xác số lượng hàng tồn kho các loại nguyên vật liệu để tính toán lượng nguyên vật liệu cần mua và thông tin về tình hình công nợ của nhà cung cấp khi đặt hàng.

Các vấn đề nêu trên là cơ sở để tác giả lựa chọn ***“Hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty TNHH sản xuất và thương mại Trung Á”*** là đề tài nghiên cứu luận văn thạc sĩ.

2. Mục tiêu nghiên cứu

- Trình bày thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á.

- Đề xuất những giải pháp góp phần hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á, cụ thể tập trung vào hai giai đoạn mua hàng và thanh toán.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu về chu trình cung ứng nguyên vật liệu phục vụ sản xuất tại công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á.

4. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu tài liệu từ các công trình khoa học, giáo trình về hệ thống thông tin kế toán trong chu trình cung ứng để làm cơ sở nghiên cứu đề tài.

Phương pháp phỏng vấn và quan sát quá trình làm việc của nhân viên tại công ty; thu thập các chứng từ, sổ sách và báo cáo tại phòng kế toán và các bộ phận liên quan đến chu trình cung ứng. Từ đó, tổng hợp, phân tích, đánh giá và đề xuất giải pháp hoàn thiện tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong chu trình cung ứng, cụ thể tập trung vào giai đoạn mua hàng và thanh toán tại công ty.

5. Ý nghĩa của đề tài

Qua nghiên cứu thực trạng, đề tài đã đưa ra một số đề xuất về các giải pháp phù hợp và khả thi nhằm hoàn thiện việc tổ chức thông tin

kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á. Do đó, đề tài có ý nghĩa thực tiễn trong công tác tổ chức hệ thống thông tin kế toán nói chung & chu trình cung ứng nói riêng tại công ty.

6. Tổng quan tài liệu nghiên cứu

7. Bố cục đề tài

Luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại doanh nghiệp.

Chương 2: Thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á.

Chương 3: Một số giải pháp góp phần hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH CUNG ỨNG TẠI DOANH NGHIỆP

Chương này sẽ trình bày về tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng bao gồm các nội dung về khái niệm hệ thống thông tin kế toán, hệ thống thông tin trong chu trình cung ứng và việc tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng.

1.1 KHÁI QUÁT VỀ HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN

1.1.1 Khái niệm về hệ thống thông tin kế toán

1.1.2 Mối liên hệ giữa hệ thống thông tin kế toán với các hệ thống khác trong doanh nghiệp

1.1. TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH CUNG ỨNG

1.2.1 Đặc điểm và mục tiêu của chu trình cung ứng

1.2.2 Chức năng của chu trình cung ứng

1.2.3 Mối quan hệ giữa các bộ phận trong chu trình cung ứng

1.2.4 Tổ chức dữ liệu đầu vào của chu trình cung ứng

Dữ liệu đầu vào của hệ thống thông tin kế toán là tất cả các dữ liệu ghi nhận lại những thông tin tài chính – kế toán phát sinh trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Trong chu trình cung ứng, việc tổ chức dữ liệu đầu vào được thể hiện qua các chứng từ sau:

- Phiếu yêu cầu mua hàng hóa/ Đề nghị mua hàng
- Đơn đặt hàng
- Hợp đồng kinh tế

- Phiếu nhập kho/ Thẻ kho
- Đề nghị thanh toán
- Phiếu chi/ Ủy nhiệm chi/ Séc

1.2.5 Tổ chức quy trình xử lý thông tin trong chu trình cung ứng

Tổ chức thông tin trong chu trình cung ứng gồm 4 nút xử lý tương ứng với 4 chức năng cơ bản của chu trình đó là (1) tiếp nhận yêu cầu mua hàng và xử lý đặt hàng, (2) làm các thủ tục nhận hàng, nhập kho và bảo quản hàng hóa (3) chấp nhận thanh toán, theo dõi công nợ và chi tiền thanh toán cho nhà cung cấp, (4) phân tích tình hình cung ứng và báo cáo

1.2.6 Tổ chức đầu ra trong chu trình cung ứng

Đầu ra của hệ thống thông tin kế toán là kết quả của việc xử lý từ các dữ liệu đầu vào. Trong điều kiện ứng dụng công nghệ tin học, đầu ra thường bao gồm Sổ kế toán, báo cáo kế toán và các thông tin chi tiết về các đối tượng kế toán.

Kết luận chương 1

Trong chương này luận văn đã đi sâu và đề cập đến các vấn đề cơ sở lý luận của tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng để làm cơ sở cho việc phân tích thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á trong chương 2. Trước tiên, luận văn khái quát chung về hệ thống thông tin kế toán, mối quan hệ giữa hệ thống thông tin kế toán với các hệ thống khác trong doanh nghiệp. Tiếp theo, luận văn giới thiệu về chu trình cung ứng, trong đó bên cạnh việc giới thiệu về mục tiêu và các chức năng của chu trình cung ứng, tại chương này luận văn trình bày việc tổ chức thông tin kế toán từ các dữ liệu đầu vào, quy trình xử lý và đầu ra trong từng quy trình cụ thể của chu trình cung ứng bao gồm quy trình xử lý đặt hàng, nhận hàng, cập nhật hóa đơn mua hàng và theo dõi thanh toán...

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH CUNG ỨNG TẠI CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRUNG Á

Lý thuyết về hệ thống thông tin kế toán trong chu trình cung ứng được trình bày trong Chương 1 sẽ là cơ sở để mô tả và nhận xét về thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á trong Chương 2 này.

2.1. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRUNG Á

2.1.1 Giới thiệu chung

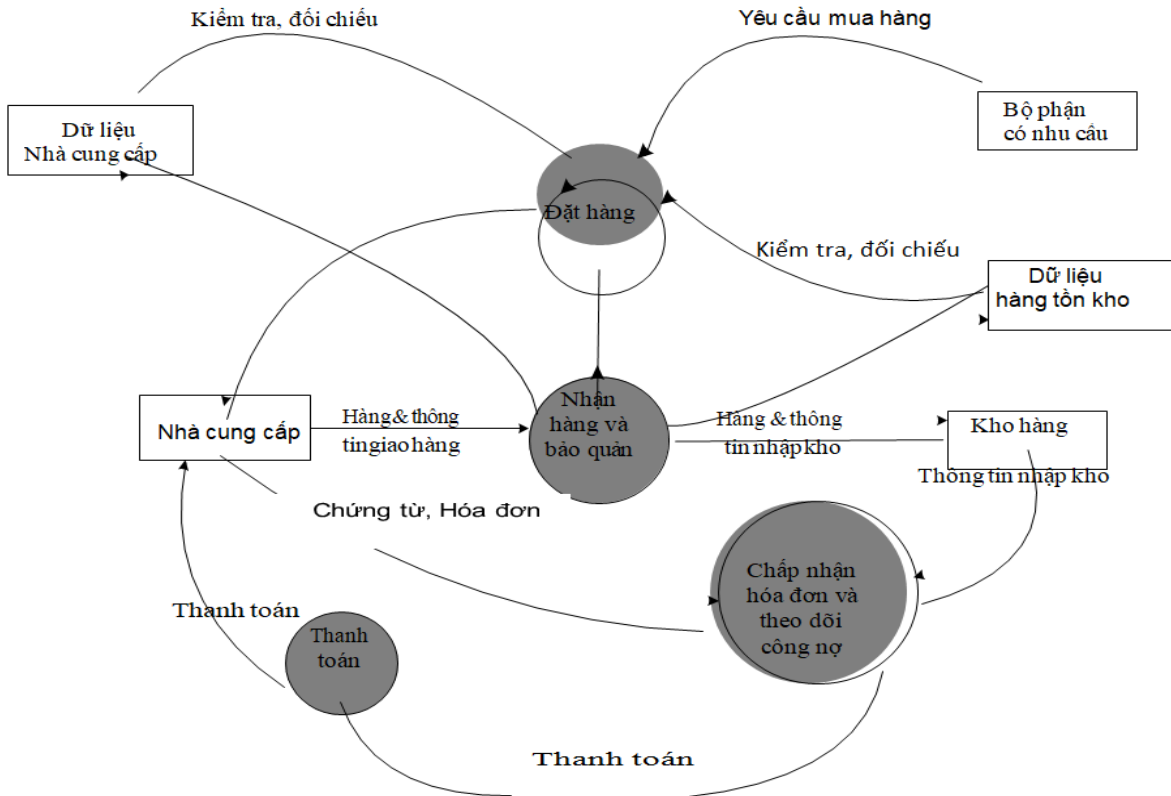
2.1.2 Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của công ty

2.1.3 Tổ chức công tác kế toán tại công ty

2.2. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH CUNG ỨNG TẠI CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRUNG Á

2.2.1 Đặc điểm chu trình cung ứng tại công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á

Chu trình cung ứng tại Công ty được thực hiện qua các bước: Yêu cầu mua hàng, duyệt yêu cầu mua hàng, duyệt nhà cung cấp, tiến hành mua hàng và thanh toán cho nhà cung cấp.



Hình 2.5. Thực trạng quy trình cung ứng tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á.

2.2.2 Thực trạng mã hóa các đối tượng kế toán và tổ chức dữ liệu trong chu trình cung ứng tại công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á

a. Hai bộ mã liên quan đến chu trình cung ứng bao gồm:

- + Mã vật tư
- + Mã nhà cung cấp

b. Một số tập tin cơ sở dữ liệu công ty đã tổ chức để cập nhật xử lý các dữ liệu trong chu trình cung ứng:

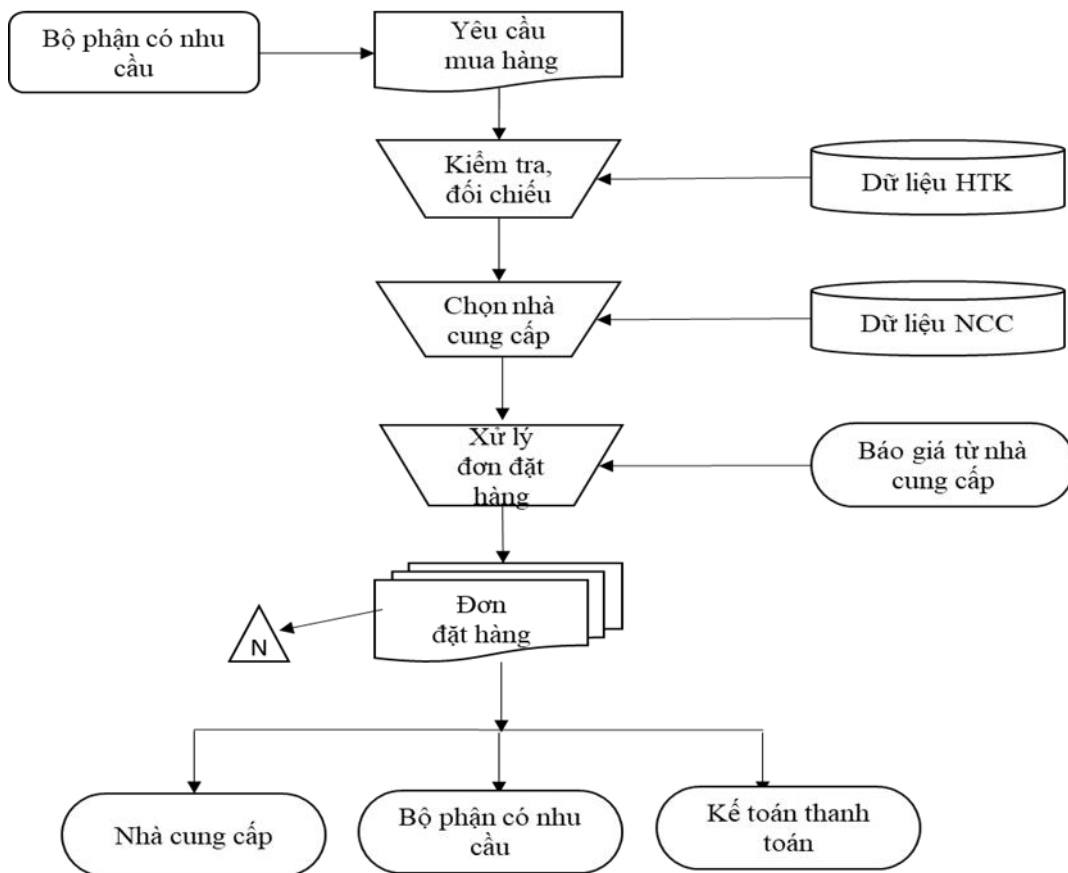
- + Danh mục vật tư
- + Danh mục nhà cung cấp

+ Hóa đơn mua hàng

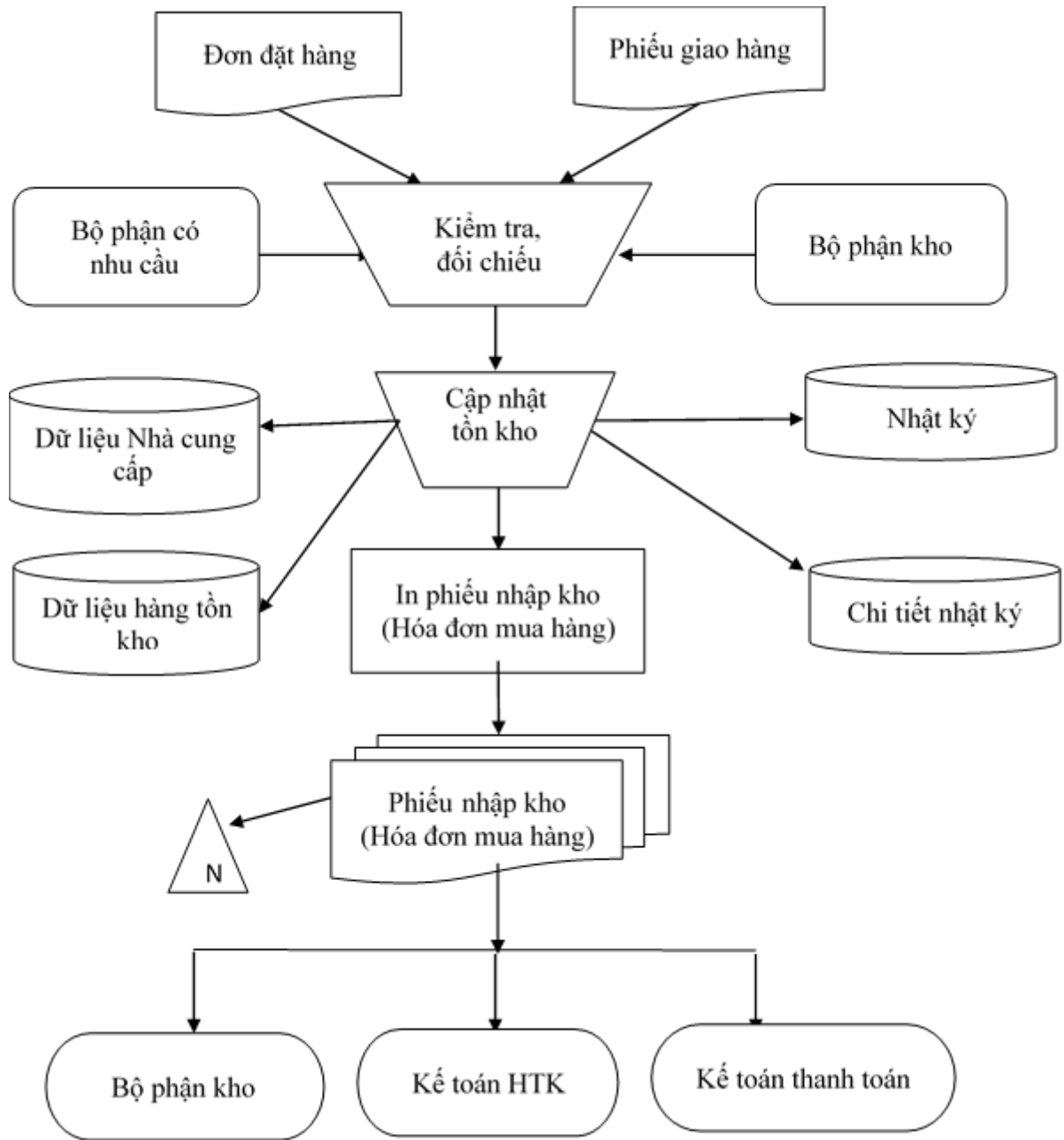
2.2.3 Thực trạng tổ chức dữ liệu đầu vào trong chu trình cung ứng tại công ty TNHH Sản xuất và thương mại Trung Á

2.2.4 Thực trạng tổ chức quy trình xử lý thông tin trong chu trình cung ứng tại công ty TNHH Sản xuất và thương mại Trung Á

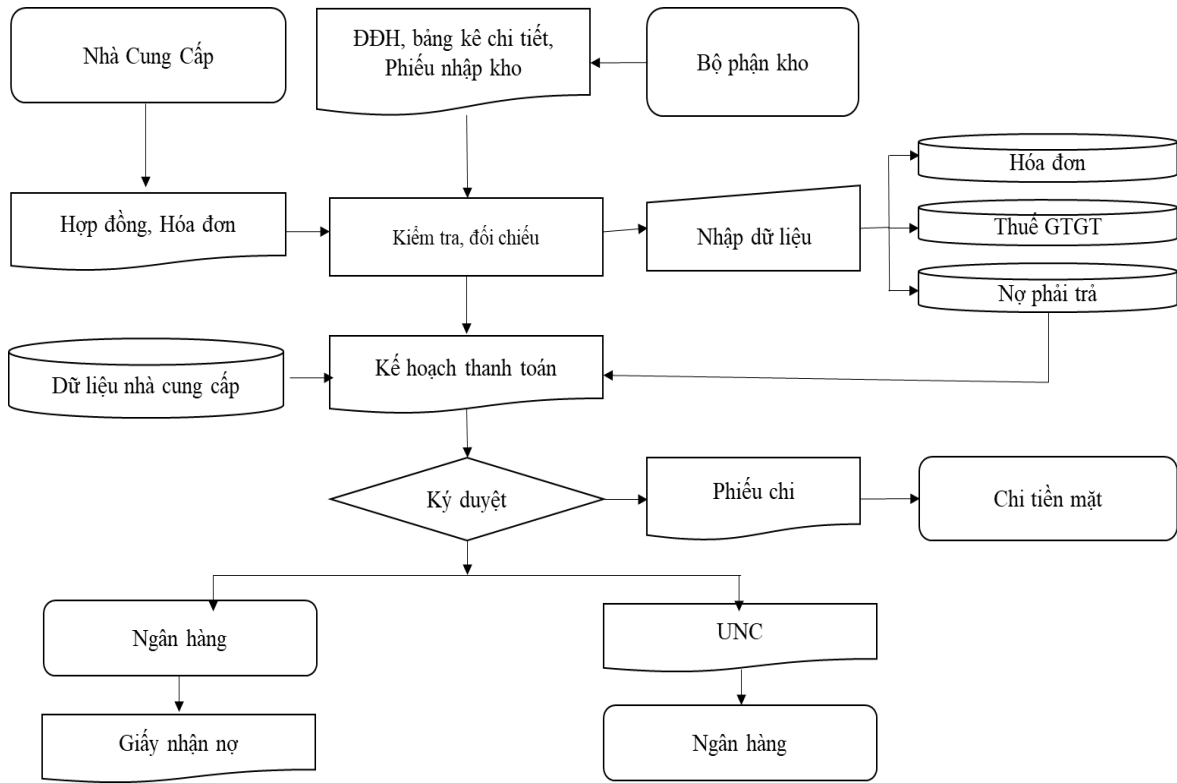
a. Quy trình tiếp nhận yêu cầu mua hàng và xử lý đặt hàng



b. Tổ chức quy trình nhận hàng và nhập kho bảo quản



c. Tổ chức quy trình cập nhật hóa đơn và theo dõi thanh toán



2.2.5 Thực trạng tổ chức thông tin đầu ra trong chu trình cung ứng tại công ty

2.2.6 Đánh giá về thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại công ty.

a. Ưu điểm

b. Nhược điểm:

+ *Thứ nhất:* Phần mềm kế toán đang được sử dụng tại Công ty chủ yếu để phục vụ cho bộ phận kế toán. Việc kết xuất thông tin cũng như lập các báo cáo mang tính tổng hợp phải lấy từ nhiều bộ phận, nhiều nguồn nên dễ thiếu sót và không kịp thời.

+ *Thứ hai:* Việc ghi nhận nghiệp vụ phát sinh tại mỗi bộ phận chưa được phản ánh thành chứng từ để làm cơ sở thực hiện ở quy trình tiếp theo.

+ *Thứ ba:* Việc mã hóa các đối tượng kế toán trong chu trình cung ứng tại công ty chưa đảm bảo tính khoa học.

+ *Thứ tư:* Đơn đặt hàng được lập và theo dõi thủ công nên các bộ phận liên quan không nắm được tiến độ thực hiện.

+ *Thứ năm:* Tập tin của một số danh mục thiếu các thông tin quan trọng để cung cấp thông tin một cách nhanh chóng và kết nối dữ liệu giữa các quy trình.

+ *Thứ sáu:* Khâu nhận hàng hóa chưa có sự tham gia, giám sát của bộ phận yêu cầu (theo đơn đặt hàng) và bộ phận kiểm tra chất lượng.

+ *Thứ bảy:* Việc lựa chọn nhà cung cấp chưa có quy trình lựa chọn chặt chẽ.

Kết luận chương 2

Trong chương 2, luận văn đã giới thiệu về quá trình hình thành và phát triển của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại trung Á, đặc điểm ngành nghề kinh doanh của Công ty, cơ cấu tổ chức quản lý, tổ chức kế toán của công ty. Tác giả đã trình bày về đặc điểm chu trình cung ứng tại công ty, nguyên tắc xây dựng các bộ mã và một số tập tin danh mục liên quan đến chu trình cung ứng tại công ty hiện nay. Nội dung chính được trình bày ở chương này là mô tả và phân tích về thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty. Qua phân tích thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng, tác giả có thể đưa ra một số nhận xét khái quát về thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á và tác giả sẽ đưa ra một số biện pháp để hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty tại Chương 3 để có thể giải quyết những hạn chế, tồn tại; nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động tổ chức thông tin trong chu trình cung ứng của Công ty.

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH CUNG ỨNG TẠI CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRUNG Á

Qua tìm hiểu thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Trung Á trong Chương 2, trên cơ sở lý thuyết ở Chương 1, tác giả đánh giá những ưu điểm và hạn chế còn tồn tại dẫn đến những thiếu sót, những sai phạm hay những rủi ro có thể xảy ra gây ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của công ty. Tiếp theo, Chương 3 sẽ là những đề xuất, kiến nghị để Công ty có thể hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng, giúp giải quyết những hạn chế, tồn tại đó nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động tổ chức thông tin trong chu trình cung ứng nói riêng cũng như mang lại hiệu quả cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

3.1. SỰ CẦN THIẾT PHẢI HOÀN THIỆN TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH CUNG ỨNG TẠI CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRUNG Á

Thứ nhất: Việc tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á vẫn còn tồn tại những nhược điểm như đã nêu ở chương 2.

Thứ hai: Với những áp lực về chất lượng sản phẩm, hiệu quả kinh doanh, việc cắt giảm chi phí trong sản xuất kinh doanh, tổ chức thông

tin kế toán các quy trình một cách khoa học, hợp lý không chỉ giúp cho công ty tiết kiệm được chi phí mà còn giúp cho Ban lãnh đạo công ty có được những thông tin kế toán hữu ích, kịp thời và chính xác phục vụ cho việc kiểm tra, giám sát và ra quyết định.

Thứ ba: Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý của doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu kinh doanh sẽ góp phần thực hiện chiến lược phát triển kinh tế xã hội, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

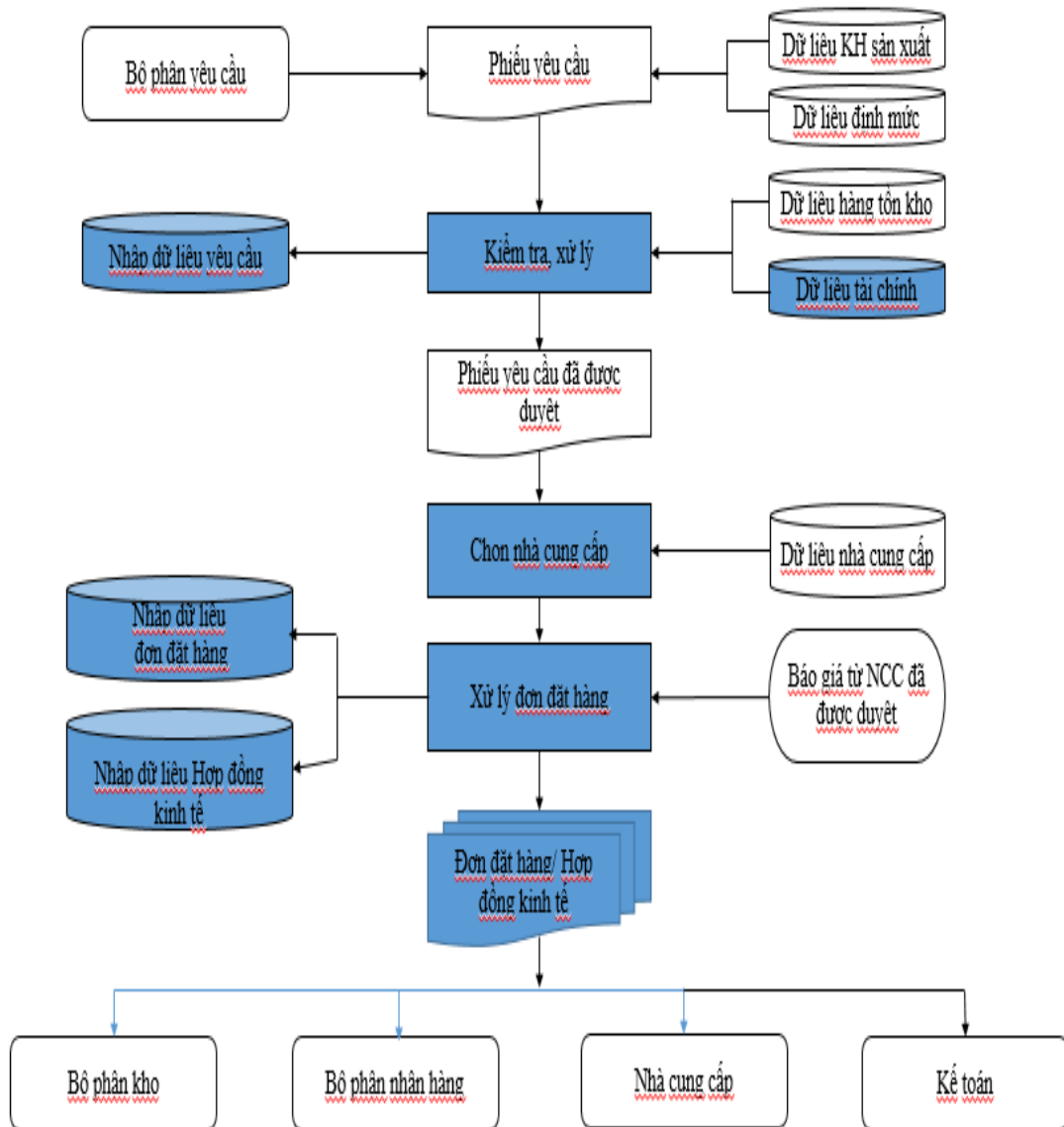
3.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP GÓP PHẦN HOÀN THIỆN TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH CUNG ỨNG TẠI CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRUNG Á

3.2.1 Hoàn thiện chu trình cung ứng tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á.

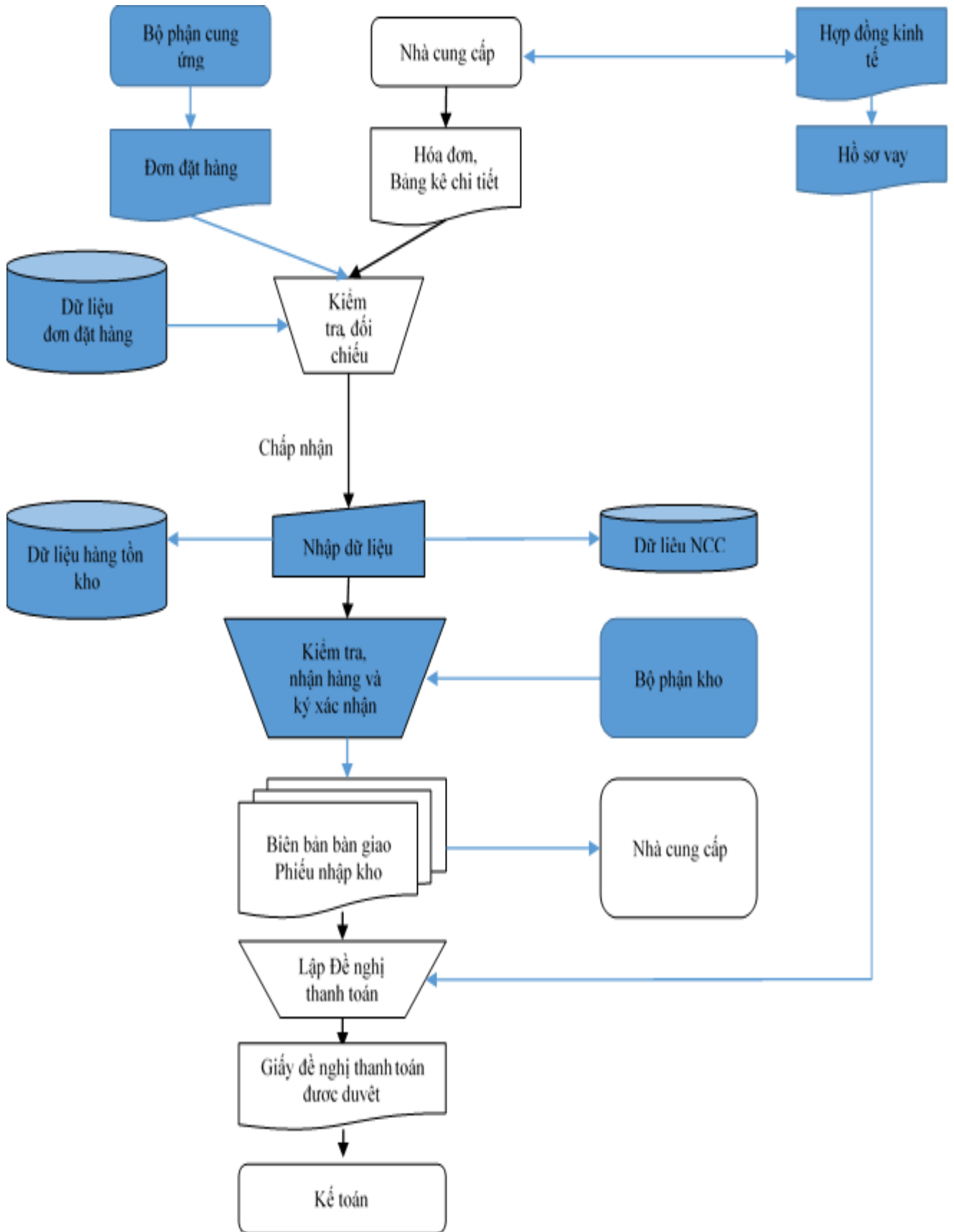
3.2.2 Hoàn thiện tổ chức dữ liệu đầu vào trong chu trình cung ứng

3.2.3 Hoàn thiện quy trình xử lý thông tin kế toán trong chu trình cung ứng

a. Hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong quy trình xác định nhu cầu và xử lý đặt hàng



b. Hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong quy trình nhận hàng



3.2.4 Hoàn thiện tổ chức thông tin đầu ra trong chu trình cung ứng của công ty

Thực trạng tổ chức thông tin đầu ra trong chu trình cung ứng tại công ty

Thực hiện việc ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh một cách trung thực, đầy đủ, chính xác vào các tài khoản kế toán sẽ giúp cho việc tổng hợp báo cáo sổ sách kế toán được chính xác, phản ánh thực tế về công tác mua hàng và thanh toán trong chu trình cung ứng. Hệ thống thông tin đảm bảo sẽ giúp nhà quản lý nắm bắt thông tin nhanh và chính xác để kiểm soát tốt hơn chi phí liên quan đến chu trình mua hàng và thanh toán, từ đó có những phương án, kế hoạch tốt hơn nhằm cải thiện chất lượng sản xuất, giá cả cạnh tranh và mang lại hiệu quả kinh doanh cho công ty. Hiện nay, tại Công Ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á, hệ thống thông tin kế toán đang được thực hiện trên phần mềm kế toán Asia cùng với hệ thống tài khoản theo đúng quy định của chuẩn mực kế toán và quy định của Bộ Tài chính theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014. Việc tổ chức thông tin kế toán trong chu trình mua hàng và thanh toán dựa trên hệ thống các tài khoản sử dụng ghi nhận nghiệp vụ; các sổ tổng hợp, sổ chi tiết và hệ thống báo cáo.

Các tài khoản được sử dụng để ghi nhận nghiệp vụ mua hàng và thanh toán của công ty như sau:

- Tài khoản nguyên vật liệu: 152 dùng để ghi nhận và theo dõi nguyên vật liệu nhập kho;
- Tài khoản công nợ: 331 ghi nhận công nợ cần phải thanh toán cho nhà cung cấp;
- Nhóm tài khoản liên quan đến tiền: 111, 112 dùng để ghi nhận nghiệp vụ thanh toán bằng tiền mặt, chuyển khoản.

Các nghiệp vụ mua hàng phát sinh được ghi chép và phản ánh trên Sổ tổng hợp và các Sổ chi tiết.

Đánh giá về thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại công ty.

Ưu điểm: Công ty đã ứng dụng phần mềm kế toán để hỗ trợ cho việc ghi chép và tính toán các số liệu kế toán, cung cấp kịp thời thông tin theo yêu cầu quản lý của lãnh đạo. Ứng dụng phần mềm kế toán đã giúp cho việc tổ chức thông tin kế toán được thuận lợi, nhanh chóng; đáp ứng được yêu cầu thông tin trước khi gửi báo cáo. Chứng từ và sổ sách kế toán được lập tương đối đầy đủ và tuân theo các quy định hiện hành.

Nhược điểm:

- *Thứ nhất:* Phần mềm kế toán đang được sử dụng tại Công ty chủ yếu để phục vụ cho bộ phận kế toán. Một số chứng từ được lập các bộ phận khác như Phiếu yêu cầu mua hàng, Đơn đặt hàng... vẫn chưa được hỗ trợ cập nhật vào phần mềm mà chủ yếu theo hình thức thủ công nên không có sự liên kết dữ liệu để đối chiếu, kiểm tra giữa các quy trình nhằm phát hiện sai sót, nhầm lẫn. Việc kết xuất thông tin cũng như lập các báo cáo mang tính tổng hợp phải lấy từ nhiều bộ phận, nhiều nguồn nên dễ thiếu sót và không kịp thời.

- *Thứ hai:* Quy trình luân chuyển chứng từ trong chu trình cung ứng tương đối đầy đủ và hợp lý, tuy nhiên việc ghi nhận nghiệp vụ phát sinh tại mỗi bộ phận chưa được phản ánh thành chứng từ để làm cơ sở thực hiện ở quy trình tiếp theo. Hoặc các chứng từ được lập nhưng không có sự phân công, phân nhiệm và quy định về nhiệm vụ của mỗi cá nhân tham gia vào từng quy trình để ký duyệt vào chứng từ, hoặc không có đầy đủ dữ liệu để thực hiện nhiệm vụ được phân công. Cụ thể, tại bộ phận kho thực hiện kiểm tra, đối chiếu sau khi nhận Phiếu yêu cầu mua hàng bằng hình thức thủ công vì không có phần mềm hỗ trợ, không xác nhận vào Phiếu yêu cầu

mua hàng mà việc kiểm tra, đối chiếu cũng chỉ do kế toán truy cập vào dữ liệu hàng tồn kho để so sánh, đối chiếu. Điều này, sẽ làm cho khối lượng công việc của kế toán nhiều hơn, dễ gây ra sai sót, nhầm lẫn. Về phân công, phân nhiệm không rõ ràng và không ký duyệt dẫn đến thiếu trách nhiệm, dễ dẫn đến việc mua hàng không đúng nhu cầu.

- *Thứ ba:* Việc xây dựng bộ Mã vật tư và Mã nhà cung cấp chưa đảm bảo tính khoa học. Bộ Mã vật tư được xây dựng mang tính gợi nhớ bằng tên viết tắt của vật tư cùng với các ký tự số để phân biệt về quy cách, phẩm chất của các vật tư trong cùng nhóm vật tư, điều này, chỉ mang tính phân biệt hai đối tượng khác nhau và dễ xây dựng khi phát sinh đối tượng mới nhưng không thể hiện bất kỳ thuộc tính nào của vật tư và không có sự thống nhất. Đối với Bộ mã nhà cung cấp, khách hàng và nhân viên cùng chung một nguyên tắc, chỉ khác nhau về số thứ tự xuất hiện trong quá trình giao dịch, có sự nhập nhằng, không thể hiện thuộc tính hay gợi nhớ một đối tượng nào điều này sẽ rất bất tiện khi muốn tìm kiếm một đối tượng cụ thể, dễ gây nhầm lẫn, sai sót khi cập nhật, xử lý thông tin.

- *Thứ tư:* Đơn đặt hàng được lập và theo dõi thủ công nên các bộ phận liên quan không nắm được tiến độ thực hiện của Đơn đặt hàng cũng như chất lượng, quy cách của hàng hóa không đúng với yêu cầu ban đầu.

- *Thứ năm:* Tập tin của một số danh mục thiếu các thông tin quan trọng để cung cấp thông tin một cách nhanh chóng và kết nối dữ liệu giữa các quy trình. Cụ thể như Danh mục hàng hóa thiếu số lượng tồn kho tối thiểu, số lượng tồn kho tối ưu và số lượng tồn kho hiện tại; Danh mục nhà cung cấp không có xếp hạng uy tín, số dư công nợ... Điều này có thể dẫn đến việc kiểm tra đối chiếu số liệu không chính xác, lựa chọn sai nhà cung cấp.

- *Thứ sáu:* Khâu nhận hàng hóa chỉ có bộ phận kho tham gia và ghi nhận số lượng thực tế trên Phiếu giao nhận hàng của nhà cung cấp, chưa có

sự tham gia, giám sát của bộ phận yêu cầu (theo đơn đặt hàng) và bộ phận kiểm tra chất lượng vào quá trình nhận hàng nên khó phát hiện hàng bị kém chất lượng hay không đúng quy cách, phẩm chất như yêu cầu. Mặt khác, không phát hiện được sớm các sai sót trên các chứng từ, hóa đơn mà nhà cung cấp giao.

- *Thứ bảy*: Việc lựa chọn nhà cung cấp trên cơ sở báo giá nhưng vẫn có thể thực hiện qua điện thoại hoặc thư điện tử và không có quy trình lựa chọn chặt chẽ và thông tin khách quan dễ dẫn đến việc lựa chọn sai nhà cung cấp, làm hàng mua với giá đắt hơn hoặc có sự thông đồng giữa nhân viên mua hàng với nhà cung cấp.

Kết luận chương 3

Từ thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á được trình bày ở chương 2 tác giả đã chỉ ra được những ưu điểm và hạn chế trong công tác tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại công ty.

Để khắc phục những tồn tại nhằm nâng cao chất lượng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty, tác giả đề xuất một số giải pháp bổ sung và hoàn thiện hơn về một số tập tin danh mục, quy định về xây dựng bộ mã, bổ sung một số chứng từ tại mỗi khâu của quy trình để làm cơ sở cho các bước tiếp theo. Từ đó, hoàn thiện và đáp ứng yêu cầu trong việc cung cấp thông tin về quá trình mua hàng và thanh toán phục vụ cho công tác lãnh đạo và quản lý của Công ty trong việc ra quyết định, cũng như các thông tin phục vụ cho các báo cáo cho những đối tượng bên ngoài Công ty.

KẾT LUẬN

Trong bối cảnh hội nhập của nền kinh tế và điều kiện cạnh tranh khốc liệt như hiện nay, cũng như tất cả các doanh nghiệp Việt Nam cần phải nâng cao hiệu quả, chất lượng quản lý, tiết kiệm chi phí trong kinh doanh để có thể tồn tại và phát triển. Hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á cũng là một nhu cầu cấp thiết nhằm đạt được mục tiêu cao nhất – đó chính là lợi nhuận.

Luận văn đã tìm hiểu chung về hệ thống thông tin kế toán và tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong chu trình cung ứng trong doanh nghiệp. Đánh giá thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trung Á để nhận diện được những hạn chế, bất cập trong cơ sở dữ liệu; quy trình thực hiện chưa đáp ứng được nhu cầu cung cấp thông tin tại Công ty.

Dựa trên cơ sở lý luận và thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình cung ứng tại Công ty, tác giả đã đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong từng quy trình cụ thể của chu trình cung ứng, bổ sung một số nội dung, thông tin trên các biểu mẫu, xây dựng lại một số bộ mã, tổ chức dữ liệu để phù hợp hơn với tình hình, đặc điểm hoạt động kinh doanh của Công ty. Từ đó, hàng hóa, vật tư được ghi nhận chính xác, nhà cung cấp được lựa chọn khách quan, đúng đắn, sự phân công trách nhiệm rõ ràng làm cho thông tin trong toàn bộ chu trình cung ứng được cập nhật nhanh chóng, kịp thời cho hoạt động quản lý và hoạt động ra quyết định của ban lãnh đạo công ty.